TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 49/2019/HS- ST
Ngày: 21-5-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiển

2. Bà Nguyễn Thị Nga

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tú- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:**

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên**.**

Ngày 21/5/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/HSST ngày 17/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với bị cáo:

LÃ VĂN Q, **s**inh năm: 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố KT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lã Văn K, con bà Nguyễn Thị V; Vợ : Vũ Thị A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 01 năm 2016 Công an Thị trấn TQ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (đã xóa án tích); Bản án số 243/ HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân quận LB xử 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, hiện bị cáo đang chấp hành bản án của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội tại Trại giam TX- Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Dịu H, sinh năm 1961; Trú tại: Khu B Z176 DX, GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/9/2017, bà Phạm Dịu H, sinh 1961, trú tại: Khu B Z176, DX, GL, Hà Nội có đơn trình báo Công an xã DX, Công an huyện GL về việc: Khoảng 14 giờ

30 ngày 30/3/2017, tại: Khu B Z176, DX, GL, Hà Nội bà H phát hiện mất 01 chiếc vỏ khí. Qua truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện GL xác định được Lã Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp trên.

Theo kết luận định giá số 88/KL- HĐĐG ngày 118/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 vỏ bình khí công nghiệp loại để đựng khí AR trộn (Argon trộn), có hình trụ cao 1,5m, đường kính đáy bình 25cm, vỏ bình làm bằng thép trọng lượng 50kg có giá trị 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Lã Văn Q khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 ngày 30/8/2017, Lã Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đi Quốc Lộ 5 theo hướng Hải Phòng đi Hà Nội. Khi Q đi qua cửa hàng bán bình khí ga công nghiệp của bà Phạm Dịu H ở số 11 khu B Tập thể Z176 DX, GL, Hà Nội thì Q phát hiện thấy có một vỏ bình khí ga công nghiệp để ở vỉa hè trước cửa nhà bà H, lúc đó có một chiếc xe ô tô đang đỗ ở cửa. Nên nảy sinh ý định trộm cắp vỏ bình khí ga công nghiệp trên mang về bán lấy tiền tiêu cá nhân. Q đỗ xe máy ở lòng đường đi bộ lên vỉa hè bê vỏ bình khí nghiệp lạo để đựng khí AR trộn cáo hình trụ cao 1,5m, đường kính đáy bình 25cm, vỏ làm bằng thép nặng khoảng 50kg để lên xe yên xe máy, sau đó ngồi lên xe tay phải điều khiển xe còn tay trái giữ vỏ bình khí ga mang về nhà cất giấu. Sau khi bị phát hiện, ngày 05/9/2017 Q đã mang vỏ bình khí ga trên trả lại cho bà H. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Về dân sự: Ngày 05/9/2017, Lã Văn Q đã trả 01 vỏ bình khí công nghiệp loại để đựng khí AR trộn cho bà Phạm Dịu H. Bà H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Lã Văn Q về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lã Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lã Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của Bản án số 243/ HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân quận LB. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lã Văn Q khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/8/2017, tại số 11 khu B tập thể Z176 DX, GL, Hà Nội, bị cáo Lã Văn Q có hành vi trộm cắp 01 vỏ bình khí công nghiệp loại để đựng khí AR trộn (Argon trộn), có hình trụ cao 1,5m, đường kính đáy bình 25cm, vỏ bình làm bằng thép trọng lượng 50kg, có giá trị 2.500.000đồng của bà Phạm Dịu H. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để trộm cắp tài sản gây tâm lý bất an về an ninh, trật tự trong nhân dân. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý, giáo dục đối với bị cáo.

Về nhân thân bị cáo: Tháng 01 năm 2016 Công an thị trấn TQ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/12/2010, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (đã xóa án tích). Ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân quận LB, Hà Nội xử 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo xét xử hôm nay xảy ra trước, phiên tòa xét xử ngày 20/9/2018 của tòa án quận LB thì hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra sau, nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm. Nhưng điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định, đã ly hôn, một mình nuôi con nhỏ.

[5] Về dân sự: Không phải giải quyết vì bà Phạm Diệu H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì về dân sự;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lã Văn Q** phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Lã Văn Q 06 (sáu)** tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với **08** tháng tù của Bản án số 243/2018/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **14** (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh